TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM THỦY** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 120/2020/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Thủy, ngày 28 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 117/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn Nh. Sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Th, xã C, Cẩm Thủy, Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thi Th. Sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Th, xã C, Cẩm Thủy, Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82, điều 83, 116 và điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3, khoản 4 điều 147 - BLTTDS, điểm a khoản 1 điều 24, khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn Nh và chị Nguyễn Thi Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Phạm Văn Nh và chị Nguyễn Thi Th thỏa thuận thuận tình ly

hôn.

- Về con chung**:** Anh Phạm Văn Nh và chị Nguyễn Thi Th thống nhất có 02 con chung là Phạm Nguyễn Gia H, sinh ngày 22/10/2016 và Phạm Bảo N, sinh ngày 20/02/2015. Công nhận sự thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung giữa anh Phạm Văn Nh và chị Nguyễn Thi Th như sau: Giao cả 02 cháu H và N cho Chị Th trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ tuổi thành niên. Anh Nh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho Chị Th, mỗi cháu 1.000.000đ/tháng. Thời gian thi hành kể từ tháng 8/2020 đến khi các con đủ tuổi thành niên, theo định kỳ hàng tháng. Anh Nh có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản: Anh Phạm Văn Nh và chị Nguyễn Thi Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Anh Phạm Văn Nh phải chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ án phí DSST về cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ Anh Nh đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2019/0003318 ngày 29/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Cẩm Thủy
- UBND xã C.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Vũ Thị Ánh Tuyết